

Bản án số:124/2023/HSPT

Ngày: 08/8/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẮC GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hải Vinh

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Gia Lương

Ông Nguyễn Việt Hùng

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Vũ Thị Thu Trang - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Giang tham gia phiên tòa:* Bà Phan Thị Diễm Hạnh - Kiểm sát viên.

Trong ngày 08/8/2023 Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 194/TLPT-HS ngày 26 tháng 6 năm 2023 đối với bị cáo Nông Quốc Tình, do có kháng cáo của bị cáo Nông Quốc Tình đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 85/2023/HSST ngày 15/5/2023 của Tòa án nhân dân huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang.

- **Bị cáo có kháng cáo:** Nông Quốc T, sinh năm 1998; Tên gọi khác không; Nơi cư trú: Thôn P, xã V, huyện N, tỉnh Bắc Kạn; Nghề nghiệp: công nhân; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Tày; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nông Hà O, sinh năm 1972 và bà Hoàng Thị H, sinh năm 1971; Có vợ là Triệu Hương G, sinh năm 1999 và 01 con, sinh năm 2020; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện tại ngoại (có mặt tại phiên tòa).

Ngoài ra trong vụ án còn có một số người tham gia tố tụng khác nhưng không có kháng cáo, không liên quan đến kháng cáo nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nông Quốc T- sinh năm 1998, trú tại thôn P, xã V, huyện N, tỉnh Bắc Kạn có Giấy phép lái xe ô tô hạng C do Sở Giao thông Vận tải tỉnh Bắc Ninh cấp ngày 21/7/2022 và là công nhân của Công ty In bao bì Y Việt Nam (viết tắt là Công ty Y) có địa chỉ tại khu Công nghiệp Q, huyện Q, tỉnh Bắc Ninh.

Khoảng 19 giờ ngày 16/8/2022, T được anh Dương Văn T1-sinh năm 1988, trú tại thôn Đ, xã Q, huyện C, tỉnh Bắc Kạn (là bạn cùng quê với T và là lái xe của Công ty TNHH Thương mại và Xây dựng A có địa chỉ tại Khu L, phường V, thành phố B, tỉnh Bắc Ninh) nhờ điều khiển xe ô tô biển số 99H-001.22 chở 01 chuyến hàng từ Công ty Y đến Công ty Foxcom khu P ở khu Công nghiệp Q, huyện V, tỉnh Bắc Giang giao hàng cho Công ty F, T đồng ý và điều khiển xe ô tô biển số 99H-001.22 chở hàng từ Công ty Y đến Công ty F. Khoảng 22 giờ 30 phút cùng ngày 16/8/2022, sau khi giao hàng xong, T điều khiển xe ô tô đi từ Công ty F quay về theo hướng từ thôn T, xã V đi ra đường Gom khu Công nghiệp (chạy song song với đường Cao tốc Hà Nội- Lạng Sơn), đến đoạn đường D3-2 (khu vực phía trước cổng Công ty Fousine khu Công nghiệp Q) thuộc địa phận xã Q, huyện V, do không chấp hành các quy định về tham gia giao thông đường bộ, T điều khiển xe ô tô đè lên vạch sơn nổi liền màu vàng ở giữa đường lấn sang phần đường bên trái nên phần bên trái đầu xe ô tô biển số 99H-001.22 do Tình điều khiển va chạm với xe mô tô biển số 98F1-180.90 do anh Phan Văn H- sinh năm 1998, trú tại thôn N, xã C, huyện L, tỉnh Bắc Giang điều khiển đi ngược chiều. Hậu quả: xe mô tô bị đổ, anh H ngã ra đường và tử vong tại chỗ. Khi tai nạn xảy ra, T không dừng xe lại mà tiếp tục điều khiển xe ô tô đi thẳng về bãi để xe của Công ty A để xe ô tô ở đó, sau đó T đi về phòng trọ. Ngày 17/8/2022, T đến Công an huyện V đầu thú, khai báo về nội dung vụ việc.

Sau khi vụ tai nạn giao thông xảy ra, Cơ quan Cảnh sát điều tra-Công an huyện V đã thành lập Đoàn khám nghiệm, tiến hành khám nghiệm hiện trường, dựng lại hiện trường, khám nghiệm các phương tiện liên quan đến vụ tai nạn, khám nghiệm tử thi, kết quả như sau:

Kết quả khám nghiệm hiện trường: Đoạn đường xảy ra tai nạn giao thông là đường D3-2 trong khu Công nghiệp Q thuộc địa phận xã Q, huyện V, tỉnh Bắc Giang, đường được trải nhựa phẳng, phẳng rộng 9,85m, chia thành 2 chiều đường xe chạy bởi một vạch sơn nổi liền màu vàng ở giữa rộng 0,15m. Theo chiều từ đường Gom đi thôn T, xã V, phần đường bên phải rộng 4,85m, phần đường bên trái rộng 4,85m; bên phải đường là lối rẽ cổng vào Công ty F rộng 11,70m; hai bên đường là trụ sở Công ty. Tại đầu đường từ đường Gom đi thôn T có biển báo P130 (biển báo cấm dừng đỗ); đầu đường từ thôn T đi đường Gom có cấm biển báo W205a (đường giao nhau cùng cấp) và biển báo W221b (biển báo đường không bằng phẳng). Hai bên vỉa hè rộng 2,00m.

Phải trái hiện trường theo chiều từ đường Gom đi thôn T, xã V, lấy mép đường nhựa bên phải nơi xảy ra tai nạn làm chuẩn, cột điện số 23-TT/271.E77 ở bên trái đường là mốc của hiện trường. Mô tả các vị trí dấu vết cụ thể như sau:

(1) Vết trượt xước trên mặt đường nhựa có kích thước (17,70 x 0,20)m, đầu vết trượt xước cách mép đường bên phải 4,08m, cuối vết trượt xước là đầu để chân phía trước bên phải của xe mô tô biển số 98F1-180.90 và cách mép đường bên phải 1,82m.

(2) Xe mô tô biển số 98F1-180.90 đổ nghiêng bên phải, nằm trong lối rẽ vào cổng Công ty F, đầu xe chệch hướng Công ty F, đuôi xe chệch hướng ra lề đường bên phải; trục bánh trước cách mép đường bên phải 2,46m; trục bánh sau cách mép đường bên phải 1,40m.

Cách đầu vết trượt xước (1) 1,80m là tâm mảnh nhựa vỡ, ký hiệu là (3). Bãi mảnh nhựa có các mảnh nhựa vỡ nằm rải rác trên mặt đường nhựa bên phải, kích thước (9,50 x 4,10)m. Tâm bãi mảnh nhựa vỡ cách mép đường bên phải 3,60m.

Cách tâm bãi mảnh nhựa (3) 6,55m là đầu vết máu, ký hiệu là (4). Vết máu dạng bắn trên mặt đường nhựa, kích thước (8,70 x 0,45)m, đầu vết máu cách mép đường bên phải 1,74m, cuối vết máu là đầu tử thi Phan Văn H.

Cách trục bánh sau của xe mô tô biển số 98F1-180.90 và hướng ra phía lòng đường 0,61m là gót chân phải của tử thi Phan Văn H, ký hiệu là (5). Tử thi là nam giới nằm ngửa, đầu hướng ra phía lòng đường, hai gót chân hướng vào phía Công ty F, đỉnh đầu cách mép đường bên phải 0,85m; gót chân phải cách mép đường bên phải 0,90m; gót chân trái cách mép đường bên phải 0,60m.

Khoảng cách 11,35m từ đầu vết trượt xước (1) đến điểm gần nhất của cột điện số 23-TT371E7.7 là mốc của hiện trường.

Do khi tai nạn xảy ra, T không dừng xe lại mà tiếp tục điều khiển xe ô tô đi về bãi để xe của Công ty A nên khi khám nghiệm hiện trường không có xe ô tô biển số 99H-001.22 ở tại hiện trường. Ngày 17/8/2022, Cơ quan điều tra Công an huyện V tổ chức dựng lại hiện trường để xác định vị trí của xe ô tô biển số 99H-001.22 khi tai nạn xảy ra, kết quả như sau: Xe ô tô biển số 99H-001.22 đỗ trên phần đường bên trái, ký hiệu là (6); Đầu xe hướng về phía đường G, đuôi xe hướng về phía thôn T, xã V; Trục bánh trước bên trái cách mép đường bên phải là 5,75m; trục bánh sau bên trái cách mép đường bên phải là 4,08m và cách tâm vết trượt xước số (1) là 1,80m.

Kết quả khám xe ô tô biển số 99H-001.22: Góc bên trái ba đòn sóc trước để lại vết trà sát, tỳ nén, mòn kim loại kích thước (0,15 x 0,08)m, tâm cách đất 1,03m; Góc phía dưới mép cánh cửa trước bên trái để lại vết tỳ nén cong vênh kim loại, bong sơn kích thước (0,08 x 0,03)m, tâm cách đất 1,12m; Rè chắn bùn bánh trước bên trái bị tỳ nén, nứt vỡ nhựa, mặt ngoài mài sát mòn sơn kích thước (0,56 x 0,19)m, tâm cách đất 1,17m; La răng bánh trước bên trái bị tỳ nén, cong vênh, mặt ngoài mài sát bám dính vải sợi màu trắng, kích thước (0,34 x 0,03)m, tâm

cách chân van 0,37m; vị trí vải sợi màu trắng có kích thước (0,11 x 0,02)m, tâm cách chân van 0,48m; Má lốp ngoài bánh trước bên trái để lại 02 vết mài sát mòn cao su, kích thước (0,50 x 0,07)m, tâm cách chân van 0,16m và (0,60 x 0,06)m, tâm cách chân van 0,65m; Góc bên trái phía dưới đầu thùng xe để lại vết tỳ nén, bẹp lõm kim loại, bật khớp nối, bám dính tổ chức mô cơ thể và tóc, kích thước (0,50 x 0,40)m, tâm cách đất 1,45m; Đầu thanh bảo vệ phía dưới của giá bảo vệ bên trái phía dưới thùng xe để lại vết mài sát kim loại, bám dính tạp chất màu trắng, kích thước (0,65 x 0,01)m, tâm cách đất 0,51m.

Kết quả khám nghiệm xe mô tô biển số 98F1-180.90: Không có gương chiếu hậu bên phải; Mặt gương chiếu hậu bên trái bật rời khỏi xe; Đèn pha trước bị mài sát mòn nhựa, kích thước (0,09 x 0,08)m, tâm cách đất 1,02m; Đèn, xi nhan trước bên trái để lại vết mài sát bám dính tạp chất màu nâu vàng, kích thước (0,03 x 0,01)m, tâm cách đất 0,96m; Góc bên trái ốp nhựa đầu xe tỳ nén, nứt vỡ, mặt ngoài ma sát mòn nhựa bám dính tạp chất màu đen, màu nâu vàng, kích thước (0,07 x 0,03)m, tâm cách đất 0,95m; Đầu tay lái bên trái tỳ nén, cong vênh mòn sơn, kích thước (0,01 x 0,01)m, tâm cách đất 0,95m; Góc bên phải đầu xe và đèn xi nhan phía trước bên phải để lại vết mài sát mòn nhựa, kích thước (0,21 x 0,10)m, tâm cách đất 1,0m; Đầu tay lái bên phải để lại vết mài sát mòn kim loại, kích thước (0,03 x 0,02)m, tâm cách đất 1,0m; Cánh yếm bên trái bị bật rời khỏi xe; Chấn bùm phía trước bị tỳ nén, nứt vỡ, kích thước (0,30 x 0,11)m, tâm cách đất 0,60m; Giảm sóc trước bên trái để lại vết mài sát mòn sơn, kích thước (0,10 x 0,03)m, tâm cách đất 0,35m; Cần số bên trái bị tỳ nén cong vênh, hướng từ trước về sau, bật ốp lót cao su, kích thước (0,21 x 0,02)m, tâm cách đất 0,23m; Ốp nhựa sườn xe bên trái bị tỳ nén nứt vỡ nhựa, mặt ngoài mài sát bám dính tạp chất màu đen, kích thước (0,25 x 0,09)m, tâm cách đất 0,55m; Đỡ chân trước bên phải bị mài sát, mòn cao su hở lõi sắt, kích thước (0,03 x 0,02)m, bám dính bột đá; Tay cầm phía sau bên phải bị mài sát, mòn cao su, kích thước (0,12 x 0,03)m.

Tại Bản kết luận giám định số 1781/KL-KTHS ngày 05/10/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự- Công an tỉnh Bắc Giang kết luận:

“1. Dấu vết chùn cong, mài sát sơn, kim loại, bám dính chất màu đen (dạng cao su) tại bên trái ba đòn sóc trước của xe ô tô biển kiểm soát 99H - 001.22, có chiều hướng từ trước về sau (ảnh số 7 bản ảnh khám phương tiện) phù hợp với dấu vết chùn cong, mài sát cao su, kim loại tại mặt trước tay nắm bên trái của xe mô tô biển kiểm soát 98F1- 180.90 trong tư thế đứng, có chiều hướng từ trước về sau (ảnh số 8 bản ảnh khám phương tiện).

Dấu vết cong vênh, mài sát cao su, kim loại tại la zăng và má ngoài lốp bánh trước bên trái của xe ô tô biển kiểm soát 99H - 001.22 (ảnh số 11, 12, 13, 14 bản

ảnh khám phương tiện) phù hợp với dấu vết nứt vỡ, chùn cong, mài sát cao su, sơn nhựa, kim loại ở bên trái của xe mô tô biển kiểm soát 98F1 - 180.90 gồm: giảm sóc trước, chấn bunn bánh trước, cánh yếm, cần số, đế chân trước, có chiều hướng từ trước về sau (ảnh số 12, 13, 14, 15 bản ảnh khám phương tiện).

2. Dấu vết mài sát sơn nhựa, kim loại tại bên phải của xe mô tô biển kiểm soát 98F1 - 180.90 gồm: ốp nhựa đầu xe, đèn tín hiệu, đèn pha, tay nắm, đế chân trước, tay xách phía sau được hình thành do tiếp xúc với vật tày cứng, có bề mặt không nhẵn (như mặt đường) tạo nên. Các dấu vết trên phù hợp với quá trình sau khi va chạm, xe mô tô biển kiểm soát 98F1 - 180.90 để nghiêng phải, rê trượt trên mặt đường tạo nên dấu vết cày xước ký hiệu số 1 (thể hiện trong biên bản khám nghiệm hiện trường và sơ đồ hiện trường).

3. Vị trí va chạm giữa xe mô tô biển kiểm soát 98F1 - 180.90 với xe ô tô biển kiểm soát 99H - 001.22 trên mặt đường tại trước điểm đầu dấu vết cày xước ký hiệu số 1 (được thể hiện trong biên bản khám nghiệm hiện trường và sơ đồ hiện trường), không xác định được thuộc chiều chuyển động bên phải hay bên trái theo hướng đường Gom đi Trung Đồng.

4. Ngoài các dấu vết va chạm giữa xe mô tô biển kiểm soát 98F1 - 180.90 và xe ô tô biển kiểm soát 99H - 001.22, không phát hiện thấy dấu vết va chạm với phương tiện khác.

5. Không xác định được tốc độ của hai phương tiện tại thời điểm xảy ra và chạm qua các dấu vết cơ học.”

Kết quả khám nghiệm tử thi đối với Phan Văn H: Mặc ngoài áo phông cộc tay màu đen, mặc quần dài màu trắng, bên trong mặc quần lót màu đen. Quần rách đũng, mài sát rách ống quần trái và bầm dính bùn đất hai bên. Chiều dài tử thi 1,61m; Thẻ tạng phát triển bình thường. Tử thi đang trong giai đoạn mềm lạnh. Vùng đầu: Tóc đen cắt trung bình, bầm dính máu đông lẫn không đông. Hai lỗ tai khô, hai mắt khép kín, đồng tử hai bên giãn to. Bầm tím xung quanh hốc mắt trái. Hai lỗ mũi và khoang miệng có nhiều máu không đông, số lượng nhiều khi thay đổi tư thế. Vùng trán và hốc mắt hai bên có 02 vết thương song song nằm dọc theo trục cơ thể, cách nhau 3,5cm, bờ mép nhám nhở còn cầu tổ chức sâu sát xương: Vết bên phải, kích thước (10x01)cm; Vết bên trái, kích thước (09x03)cm; Tại vị trí cạnh ngoài có diện dập rách phía trên khu mày trái. Môi trên, môi dưới bên phải có vết rách da, kích thước (03x0,3)cm; bờ mép không gọn. Gãy răng 1.2; 3.1. Vùng thái dương và má phải có nhiều vết mài sát da, trên diện (16x08)cm. Vùng đuôi mắt trái có vết mài sát da, kích thước (06x04)cm. Đỉnh vai trái có vết mài sát da, kích thước (04x03)cm. Vùng ngực trái có vết sây sát da, kích thước (2,5x02)cm. Mặt mu cổ tay và bàn tay phải có diện sây sát da, kích thước

(12x05)cm. Mặt sau cánh tay, cẳng tay và mu bàn tay trái có nhiều vết sây sát da, trên diện (43x09)cm. Mặt trước gối trái và cẳng chân trái có nhiều vết rách da, bầm tím, trên diện (29x11)cm. Sưng nề biến dạng toàn bộ cẳng chân trái, gãy kín, phức tạp 2 xương cẳng chân trái. Giải phẫu tử thi vùng đầu qua vết rách da vùng trán hai bên thấy: Sập vỡ phức tạp xương hộp sọ vùng trán và trần hốc mắt hai bên; Qua đó thấu vào tổ chức não, thoát một phần tổ chức não và máu không đông chảy ra ngoài.

Tại Bản kết luận giám định pháp y tử thi số 1652/KL-KTHS ngày 17/9/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự- Công an tỉnh Bắc Giang kết luận:

- Nguyên nhân chết của Phan Văn H do đa chấn thương: Chấn thương sọ não, gãy kín hai xương cẳng chân trái.

- Cơ chế hình thành thương tích trên cơ thể Phan Văn H: Các tổn thương bầm tím, sây sát, rách da được hình thành do tiếp xúc với vật tày, có diện tiếp xúc và hình dạng khác nhau theo nhiều chiều hướng tạo nên; Tổn thương rách da vùng trán làm vỡ phức tạp xương hộp sọ vùng trán và trần hốc mắt hai bên và gãy kín, phức tạp 2 xương cẳng chân trái là tác động của vật tày, trực tiếp có lực mạnh tạo nên là nguyên nhân chính dẫn đến tử vong của Phan Văn H.

Tại phiếu xét nghiệm hóa sinh máu số 1112385, hồi 02 giờ 58 phút ngày 17/8/2022 của Trung tâm Y tế huyện V xác định: Định lượng Ethanol trong mẫu máu của tử thi Phan Văn H là 335.2 mg/dl.

Ngày 19/8/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V ra Quyết định trưng cầu giám định số 376, trưng cầu Viện Pháp y Quân đội- Cục Quân y giám định mẫu da, mô thu giữ khi tiến hành khám nghiệm xe ô tô biển số 99H-001.22, mẫu máu thu giữ trên chiếc áo phông cộc tay và chiếc quần dài của anh Phan Văn Hào đang mặc khi khám nghiệm tử thi và mẫu tóc của bà Phan Thị P (mẹ đẻ anh Phan Văn H) có kiểu gen gì, có quan hệ huyết thống hay không? Tại Bản kết luận giám định ADN số HT395.22/PY-XNSH ngày 25/8/2022 của Viện Pháp y Quân đội- Cục Quân y kết luận: mẫu da, mô thu giữ khi tiến hành khám nghiệm chiếc xe ô tô biển số 99H-001.22, dấu vết màu nâu đỏ trên chiếc áo phông cộc tay màu đen và chiếc quần dài màu trắng gửi giám định có ADN nhiễm sắc thể thường của cùng một nam giới. Bà Phan Thị P và nam giới có dấu vết trên các mẫu gửi giám định có quan hệ huyết thống Mẹ - Con.

Ngày 19/8/2022, Cơ quan điều tra tiến hành thu thập và trích xuất đoạn video trong camera tại cổng P2 của Công ty H thuộc khu Công nghiệp Q có ghi lại diễn biến vụ tai nạn giao thông. Ngày 08/9/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra- Công an huyện V ra Quyết định trưng cầu giám định số 396, trưng cầu Viện Khoa học hình sự- Bộ Công an giám định đối với đoạn video thu giữ nêu trên có bị cắt ghép,

chỉnh sửa hay không; tốc độ, chiều hướng, vị trí va chạm của xe ô tô biển số 99H-001.22 và xe mô tô biển số 98F1- 180.90 khi xảy ra tai nạn. Tại Bản kết luận giám định số 5990/KL-KTHS ngày 17/10/2022 của Viện Khoa học hình sự- Bộ Công an kết luận: Không tìm thấy dấu vết cắt ghép, chỉnh sửa nội dung hình ảnh trong tệp video gửi giám định. Xe ô tô và xe mô tô va chạm với nhau tại thời điểm 22 giờ 24 phút 30 giây ngày 16/8/2022 (theo thời gian hiển thị trong video D30_20220816222347.mp4): 02 phương tiện di chuyển ngược chiều nhau, không xác định được tốc độ của 02 phương tiện khi xảy ra va chạm. Tại thời điểm 2 phương tiện va chạm với nhau: Xe mô tô không lấn làn đường, phần đường. Không xác định được xe ô tô có lấn làn đường, phần đường hay không.

Ngày 16/11/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V ra Quyết định trưng cầu giám định bổ sung số 21, trưng cầu Viện Khoa học hình sự- Bộ Công an giám định vị trí xe ô tô biển số 99H- 001.22 và xe mô tô biển số 98F1- 180.90 trước, trong và sau khi va chạm. Tại kết luận giám định số 7864/KL-KTHS ngày 22/12/2022 của Viện khoa học hình sự Bộ Công an kết luận:

“1. Trước khi xe ô tô và xe mô tô va chạm với nhau:

- Bánh trước, bánh sau bên trái (bên ghề lái) của xe ô tô có đi sang phần đường bên cạnh (so với phần đường xe ô tô trên); có đề lên vạch sơn nổi liền màu vàng chia hai phần đường, chiều đường.

- Không xác định được bánh xe mô tô có đề lên vạch sơn nổi liền màu vàng chia hai phần đường, chiều đường hay không.

2. Trong khi xe ô tô và xe mô tô va chạm với nhau:

- Không xác định được bánh trước, bánh sau bên trái của xe ô tô có đi sang phần đường bên cạnh hay không.

- Bánh xe ô tô có đề lên vạch sơn nổi liền màu vàng chia hai phần đường, chiều đường.

- Bánh xe mô tô không đề lên vạch sơn nổi liền màu vàng chia hai phần đường, chiều đường.

3. Sau khi xe ô tô và xe mô tô va chạm với nhau:

- Không xác định được bánh trước, bánh sau bên trái của xe ô tô có đi sang phần đường bên cạnh hay không.

- Bánh xe ô tô có đề lên vạch sơn nổi liền màu vàng chia hai phần đường, chiều đường.

- Bánh xe mô tô không đề lên vạch sơn nổi liền màu vàng chia hai phần đường, chiều đường.”

Tại Kết luận định giá tài sản số 145/KL-HĐĐGTS ngày 10/10/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng huyện V kết luận: Tổng giá trị phần hư hỏng của xe ô tô biển số 99H-001.22 là 1.200.000 đồng (Một triệu hai trăm nghìn đồng). Tổng giá trị phần hư hỏng của xe mô tô biển số 98F1-180.90 là 4.450.000 đồng

(Bốn triệu bốn trăm năm mươi nghìn đồng). Tổng giá trị bị thiệt hại là 5.650.000 (Năm triệu sáu trăm năm mươi nghìn đồng).

Bản án hình sự sơ thẩm số 85/2023/HSST ngày 15/5/2023 của Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Bắc Giang đã quyết định:

Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; Điều 38 Bộ luật hình sự;

Xử phạt: Bị cáo Nông Quốc T 02 (hai) năm 09 (chín) tháng tù về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt để thi hành án.

Ngoài ra bản án còn tuyên xử lý vật chứng, án phí, quyền kháng cáo theo quy định.

Ngày 15/5/2023, bị cáo Nông Quốc T kháng cáo bản án sơ thẩm với nội dung đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm xét xử cho bị cáo được giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Nông Quốc T giữ nguyên yêu cầu kháng cáo xin hưởng án treo, xin rút kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và khai nhận: Bản án sơ thẩm xử bị cáo về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” là đúng, không oan, hành vi của bị cáo như án sơ thẩm xác định là đúng. Tuy nhiên, bị cáo rất hối hận về hành vi của mình, thành khẩn khai báo. Bị cáo là lao động chính, gia đình hộ nghèo, có thời gian tham gia Quân đội, được công nhận danh hiệu chiến sĩ tiên tiến năm 2017; Chiến sĩ thi đua cơ sở năm 2018; Giấy khen công tác đoàn năm 2018. Bị cáo có ông nội là Hà Văn T1 tham gia kháng chiến được tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng nhất; Huân chương chiến sĩ vẻ vang hạng ba; Huân chương kháng chiến hạng nhì; có đơn xác nhận của Ủy ban nhân dân xã V, huyện N, tỉnh Bắc Kạn bị cáo chấp hành tốt chính sách pháp luật qui định của địa phương. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét khoan hồng cho bị cáo được hưởng án treo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Giang tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án: Án sơ thẩm xử bị cáo là đúng người đúng tội và không oan. Tại cấp phúc thẩm bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ mới. Do đó, có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo và giữ nguyên mức hình phạt chuyển cho bị cáo hưởng án treo. Đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo Nông Quốc T 02 năm 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 05 năm tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo Nông Quốc T cho UBND xã V, huyện N, tỉnh Bắc Kạn giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Bị cáo đồng ý với quan điểm giải quyết của đại diện Viện kiểm sát, không có ý kiến tranh luận gì.

Lời nói sau cùng: Bị cáo xin Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của đơn kháng cáo: Đơn kháng cáo của bị cáo được làm trong thời hạn kháng cáo theo đúng quy định tại Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự nên xác định là đơn kháng cáo hợp pháp, được chấp nhận xem xét giải quyết theo trình tự phúc thẩm.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

+ Nông Quốc T có Giấy phép lái xe ô tô theo quy định. Khoảng 22 giờ 30 ngày 16/8/2022, T điều khiển xe ô tô biển số 99H-001.22 đi trên đoạn đường D3-2 thuộc địa phận xã Q, huyện V, tỉnh Bắc Giang, là đoạn đường có Biển báo hiệu nguy hiểm đường giao nhau và đường không bằng phẳng. Do không chấp hành các quy định về tham gia giao thông đường bộ, T không giảm tốc độ, điều khiển xe ô tô đè lên vạch sơn nổi liền màu vàng ở giữa đường lấn sang phần đường bên trái nên phần bên trái đầu xe ô tô biển số 99H-001.22 do T điều khiển va chạm với xe mô tô biển số 98F1-180.90 do anh Phan Văn H điều khiển đi ngược chiều, hậu quả anh H tử vong tại chỗ. Khi tai nạn xảy ra, T không dừng xe lại mà tiếp tục điều khiển xe ô tô đi khỏi hiện trường, đến ngày 17/8/2022 mới đến Công an huyện V đầu thú.

Tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Các lời khai của bị cáo hoàn toàn phù hợp với thời gian, địa điểm và vật chứng đã được thu giữ, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ. Do đó, Bản án hình sự sơ thẩm số 85/2023/HSST ngày 15/5/2023 của Tòa án nhân dân huyện V xét xử bị cáo Nông Quốc T về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

+ Xét kháng cáo của bị cáo: Đối với kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt Hội đồng xét xử thấy tại phiên tòa bị cáo xin rút nên Hội đồng xét xử không xem xét. Đối với kháng cáo xin hưởng án treo thì thấy:

Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự phạm tội với lỗi vô ý, nguyên nhân gây ra tai nạn (trích xuất camera cho thấy) người bị hại cũng có lỗi trong máu có nồng độ cồn cao 335.2 mg/dl điều khiển xe không làm chủ tốc độ thiếu quan sát không đi về bên phải theo hướng đi mà đi ra giữa đường dẫn đến va chạm xảy ra tai nạn trong khi phần đường bị hại đi rộng 4,85m đường vắng.

Sau khi phạm tội bị cáo ra đầu thú, khai báo thành khẩn ăn năn hối cải, tích cực bồi thường khắc phục hậu quả. Đại diện hợp pháp cho bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Tại cấp phúc thẩm bị cáo xuất trình thêm tình tiết giảm nhẹ. Bị cáo có thời gian tham gia quân đội có thành tích xuất sắc được Lữ trưởng 72

tặng thưởng chiến sĩ tiên tiến năm 2017, chiến sĩ thi đua cơ sở năm 2018, giấy khen công tác đoàn năm 2018 và ông nội bị cáo là ông Hà Văn T tham gia kháng chiến được Nhà nước tặng thưởng Huy chương kháng chiến Hạng nhất, Huân chương kháng chiến hạng nhì và Huân chương chiến sỹ vẻ vang (có xác nhận của Ủy ban nhân dân xã V, huyện N, tỉnh Bắc Kạn ông T là bố đẻ của ông Nông Văn O là bố đẻ bị cáo).

Do vậy cần áp dụng cho bị cáo hưởng các tình tiết giảm nhẹ qui định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xét bị cáo là người dân tộc thiểu số thuộc hộ nghèo sống ở vùng miền núi có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn. Bị cáo phạm tội do lỗi vô ý, có nhân thân tốt, được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự qui định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Tại cấp phúc thẩm có thêm nhiều tình tiết giảm nhẹ mới, có nơi cư trú ổn định rõ ràng, có đủ điều kiện hưởng án treo theo Hướng dẫn tại Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao và việc cho bị cáo hưởng án treo cũng không gây nguy hiểm cho xã hội.

Do vậy Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo như đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa cũng đủ điều kiện giáo dục bị cáo thành công dân tốt và thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[3] Về án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo là hộ nghèo và kháng cáo được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 212 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[4] Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật tố tụng hình sự. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nông Quốc T, sửa bản án sơ thẩm:

2. Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; Điều 65 Bộ luật hình sự;

Xử phạt: Bị cáo Nông Quốc T 02 (hai) năm 09 (chín) tháng tù về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách 05 năm tính từ ngày tuyên án phúc thẩm ngày 08/8/2023.

Giao bị cáo Nông Quốc Tình cho Ủy ban nhân dân xã Văn Vũ, huyện Na Rì, tỉnh Bắc Kạn giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự từ 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Án phí hình sự phúc thẩm: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Nông Quốc T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh Bắc Giang;
- Cục THADS tỉnh Bắc Giang;
- Cổng thông tin điện tử Tòa án;
- CA-VKS-TA-CCTHADS huyện V;
- UBND xã V, huyện N.
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Hải Vinh

